

Đà tăng sẽ còn mở rộng

14/12/2020

Diễn biến hợp đồng

Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2012	1026.0	17.9	90,195	17/12	5
VN30F2101	1025.0	17.4	1863	21/01	40
VN30F2103	1025.0	18.0	84	18/03	96
VN30F2106	1024.1	16.1	82	17/06	187

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI

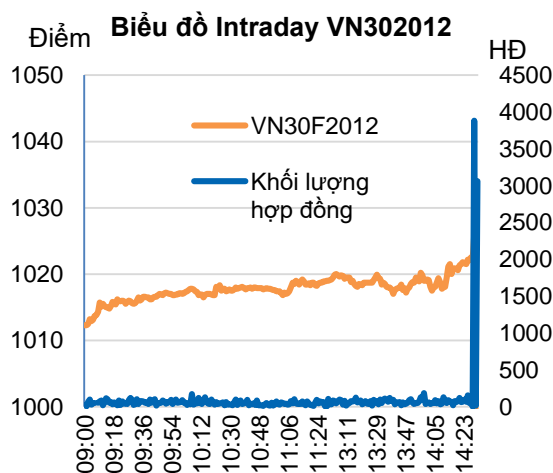
Đơn vị	KLGD		OI	
	HĐ	%		%
VN30F2012	90,195	-7.18%	36,962	
VN30F2101	1,863	37.90%	1629	
VN30F2103	84	-43.62%	391	
VN30F2106	82	86.36%	260	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread

Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
VN30F2012	1.72	-0.55	2.27
VN30F2101	0.72	-0.55	1.27
VN30F2103	0.72	-1.65	2.37
VN30F2106	-0.18	-0.65	0.47

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- Thị trường phái sinh (TTPS) ghi nhận phiên tăng mạnh ở tất cả 4 HĐTL. Chốt phiên, 4 mã HĐTL đóng cửa với mức tăng từ 16.1-18 điểm. Basis spread được giữ ở mức hẹp từ -0.18 cho tới 1.62 điểm khi thị trường cơ sở tiếp tục tăng mạnh trong 2 phiên gần đây đặc biệt là về cuối phiên.
- Dòng tiền sụt giảm nhẹ trên VN30F1M ghi nhận hơn 90 nghìn HĐ giảm hơn 7% so với phiên liền trước.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- Ở khung 30 phút, VN30F2012 tiếp tục tăng và đóng cửa ở mức cao nhất phiên. Đồng thời, mức biến động mạnh đang có chiều hướng gia tăng khi chỉ báo Bollinger Bands đang mở rộng. Các chỉ báo như RSI, MACD tiếp tục củng cố tín hiệu tăng. Vùng cản trong phiên từ 1036-1040 điểm và xa hơn là khu vực 1050 điểm tương ứng cận trên của đường kênh giá.
- Ở khung Daily, VN30F2012 vẫn đang trong xu hướng tăng với mức hỗ trợ đặt tại 995.3 điểm và kháng cự tiếp theo 1050 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Dư địa tăng trong ngắn hạn vẫn còn nên vị thế Long tiếp tục ưu tiên ở nhịp giảm ngắn trong phiên. Cụ thể, mở Long quanh vùng giá 1020-1024 điểm, dừng lỗ 1018 và mục tiêu trong phiên quanh 1035-1036 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	Nắm giữ vị thế Long, và canh Long tích lũy dừng lỗ 995.3 điểm với mục tiêu 1050-1053 điểm.

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create **Fortune**

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

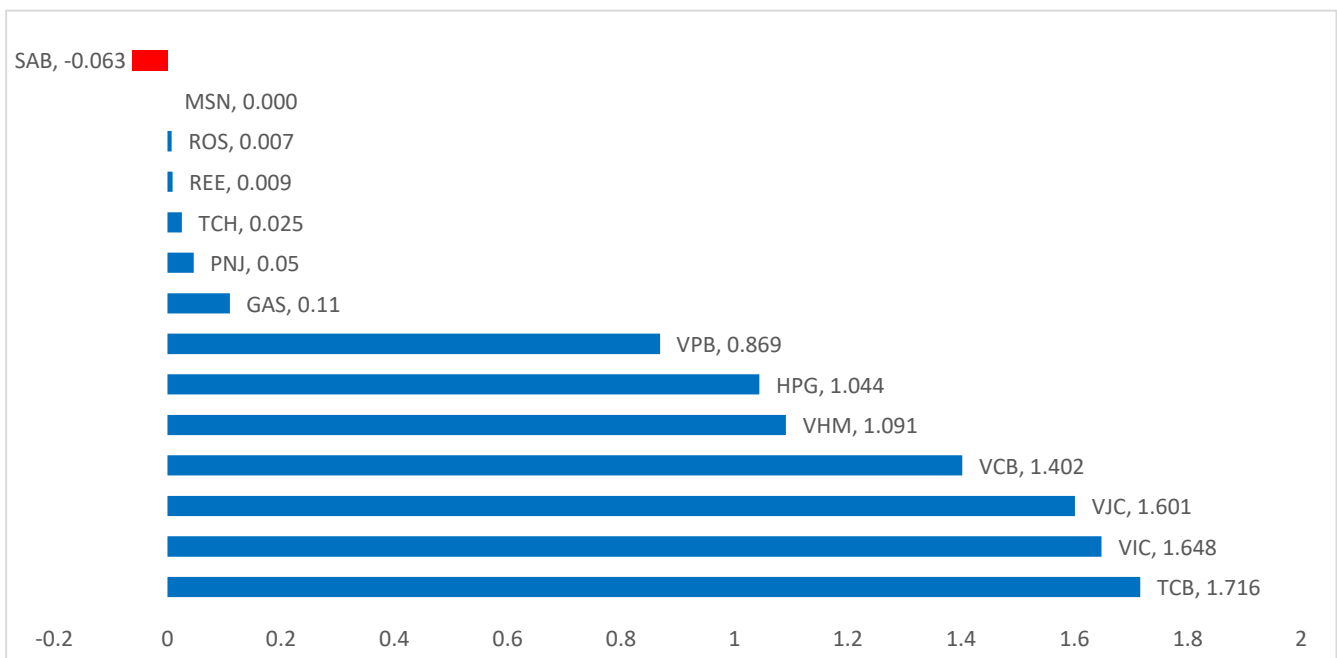


	VN30F2012-Daily	VN30F2012-30M
Xu hướng	TĂNG	TĂNG
Hỗ trợ 1	995	1024
Hỗ trợ 2	924	1015
Kháng cự 1	1050	1036
Kháng cự 2	1067	1040

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

VN30-Index tăng 1.55% đóng cửa tại 1024.28 điểm. Độ rộng chỉ số có 28 mã tăng và chỉ 1 mã giảm. TCB, VIC, VJC VCB là các mã kéo tăng chỉ số nhiều nhất. Ở chiều ngược lại, chỉ mỗi SAB gây giảm chỉ số nhưng mức giảm không đáng kể.

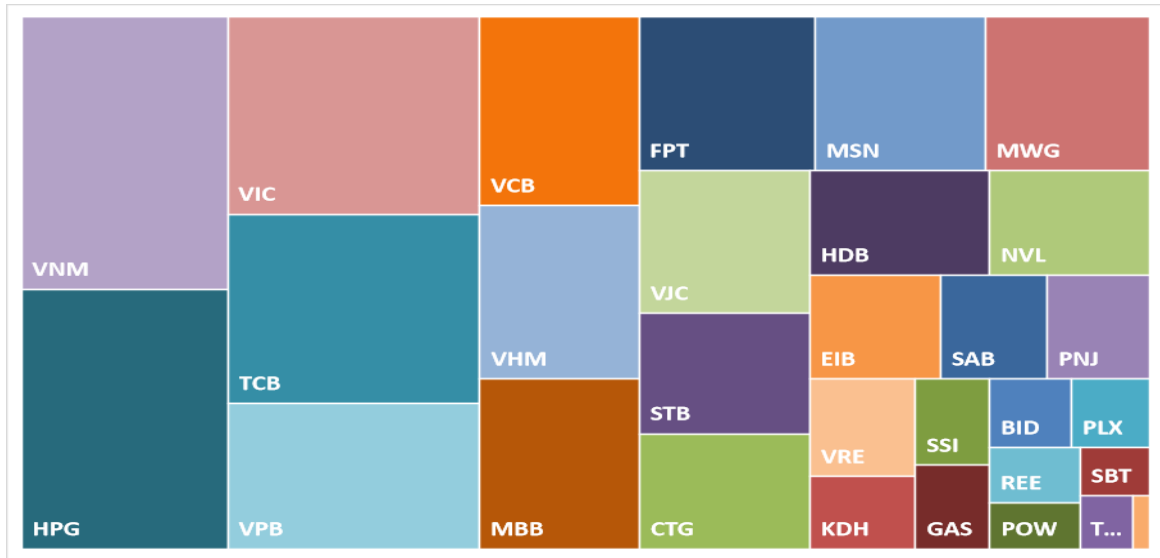
TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ VJC



GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỢP MỞ QUÁ CÁC PHIÊN CỦA CÁC HỘTL

Ngày	VN30F2012	KLGD	Vị thế Mở
14/12/2020	1,026.0	90,195	36,962
11/12/2020	1,008.1	97,171	36,962
10/12/2020	1,002.0	110,228	37,517
09/12/2020	1,008.0	93,382	34,017
08/12/2020	993.0	97,422	34,301
07/12/2020	994.5	80,839	34,361
04/12/2020	987.0	96,277	31,608
03/12/2020	988.0	86,101	33,469
02/12/2020	979.0	99,864	33,985

Ngày	VN30F2101	KLGD	Vị thế Mở
14/12/2020	1025	1,863	1,629
11/12/2020	1007.6	1,351	1,629
10/12/2020	1001.1	461	973
09/12/2020	1006.5	883	911
08/12/2020	991.5	347	649
07/12/2020	992.3	712	642
04/12/2020	985	364	443
03/12/2020	985.1	177	439
02/12/2020	978	264	376



We Create **Fortune**

Ngày	VN30F2103	KLGD	Vị thế Mở
14/12/2020	1,025.0	84	391
11/12/2020	1,007.0	149	391
10/12/2020	1,003.8	77	329
09/12/2020	1,010.0	32	348
08/12/2020	992.4	48	344
07/12/2020	985.0	34	346
04/12/2020	981.3	28	335
03/12/2020	981.2	31	337
02/12/2020	977.5	86	322

Ngày	VN30F2106	KLGD	Vị thế Mở
14/12/2020	1024.1	82	260
11/12/2020	1008	44	260
10/12/2020	1000.7	124	253
09/12/2020	1005.4	73	220
08/12/2020	990	59	173
07/12/2020	987.4	19	140
04/12/2020	979.3	44	134
03/12/2020	978.3	32	124
02/12/2020	976.5	41	119



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.9%	46,500	187,024	21.9	2.4	2,019	17%	55,800	29,500
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.3%	28,300	15,814	13.7	2.0	1,244	39%	28,650	16,667
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	3.3%	35,400	131,809	12.0	1.6	8,146	29%	35,600	16,600
TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	0.5%	19,250	6,800	6.7	1.4	9,452	5%	45,550	16,250
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.9%	54,500	66,425	80.0	3.3	540	16%	58,100	35,100
EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	2.2%	17,200	21,146	24.7	1.3	317	30%	18,400	14,000
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	4.5%	57,200	44,839	13.5	3.0	2,109	49%	58,000	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	1.0%	87,000	166,514	18.3	3.6	1,011	3%	99,200	53,900
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.7%	11,900	27,868	17.5	1.0	6,967	9%	12,700	6,850
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.1%	22,350	35,621	8.3	1.6	3,624	17%	22,950	9,758
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	8.9%	39,250	130,046	12.1	2.4	18,399	34%	39,500	12,708
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.5%	21,850	60,593	7.3	1.3	9,438	23%	21,900	11,435
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.3%	84,500	99,261	40.9	4.8	2,290	34%	98,000	46,400
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.2%	115,700	52,367	13.6	3.4	998	49%	120,500	56,300
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	2.8%	64,400	63,505	11.0	2.5	1,453	5%	65,700	49,100
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.7%	77,600	17,470	16.9	3.6	976	49%	92,500	45,000
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.8%	47,550	14,743	10.3	1.4	456	49%	49,500	26,100
ROS	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	0.2%	2,180	1,237		0.2	6,163	2%	24,000	2,050
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	1.8%	204,000	130,821	32.3	6.6	107	63%	236,000	111,500
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	19,800	11,617	28.2	1.6	3,863	6%	22,700	11,600
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	1.1%	25,150	15,114	13.7	1.6	6,192	49%	25,150	9,569
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.4%	15,950	28,768	12.1	1.0	17,740	9%	16,200	7,120
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.0%	26,200	91,704	8.0	1.3	16,354	23%	26,300	14,000
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	5.1%	99,900	370,517	21.6	4.0	978	24%	99,900	56,600
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.6%	87,000	286,188	12.6	3.8	2,408	22%	89,500	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	8.3%	108,900	368,347	40.9	4.3	696	14%	116,000	68,000
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	4.1%	127,000	66,528		4.8	509	19%	148,800	93,200
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	9.3%	113,400	236,966	23.7	8.1	1,922	58%	113,900	69,750
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	6.1%	28,700	69,963	7.0	1.4	6,640	23%	29,300	16,000
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.8%	30,000	68,170	30.0	2.4	4,367	31%	34,650	16,900



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.